

Con Cuông, ngày 15 tháng 9 năm 2023

Số -CV/HU

Tổng kết 10 năm thực hiện

Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện,
 - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện,
 - Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1444-CV/BTGTU, ngày 12/9/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về “Phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet” (viết tắt là Chỉ thị số 30-CT/TW), Thường trực Huyện ủy đề nghị các đơn vị, tổ chức đảng trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành liên quan (Phòng Văn hóa - Thông tin; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Công an huyện; Huyện đoàn) xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW theo lĩnh vực phụ trách và tổng hợp báo cáo Thường trực Huyện ủy.

2. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp huyện và các đảng bộ, chi bộ trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW theo yêu cầu.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy phối hợp UBND huyện, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW trình Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Các đơn vị gửi báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW về Thường trực Huyện ủy (*qua Ban Tuyên giáo Huyện*) trước ngày **21/9/2023** để tổng hợp báo cáo trình Ban Thường vụ Huyện ủy và báo cáo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo quy định.

(Có Đề cương báo cáo gửi kèm).

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực HU (b/c),
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Lô Văn Thao

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị về phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet

PHẦN THỨ NHẤT

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đánh giá đặc điểm tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; những yếu tố tác động đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW

Đánh giá quá trình tổ chức, nghiên cứu, quán triệt Chỉ thị số 30-CT/TW, bao gồm các nội dung sau:

- Công tác nghiên cứu, quán triệt triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW (có số liệu cụ thể).

- Phương thức triển khai.

- Hiệu quả của các hội nghị nghiên cứu, quán triệt và các phương thức triển khai nghiên cứu, quán triệt..

2. Kết quả tổ chức thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 30-CT/TW

2.1. Về nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet

- Nhận thức cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; đưa những nội dung thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW vào trong các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan, đơn vị, nhất là của cơ quan quản lý Nhà nước về báo chí, truyền thông trên Internet và cơ quan báo chí.

- Công tác kiểm tra, giám sát và tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW.

2.2. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoạt động báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông trên Internet

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

+ Việc ban hành các văn bản chỉ đạo.
+ Công tác chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền về thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW.

- Kết quả công tác quản lý Nhà nước:

+ Việc xây dựng các cơ quan báo chí điện tử chủ lực có khả năng thu hút công chúng, dẫn dắt, định hướng hiệu quả dư luận xã hội.

+ Việc xây dựng, nâng cấp các trang mạng xã hội đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

+ Việc rà soát, xây dựng quy hoạch hệ thống báo chí điện tử.

+ Xây dựng đội ngũ quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

+ Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách để báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet phát triển lành mạnh, tích cực.

+ Việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu, sử dụng chứng minh thư điện tử để quản lý thông tin và người sử dụng Internet.

+ Kết quả xây dựng chiến lược quản lý tài nguyên thông tin, quản lý tên miền, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin.

+ Kết quả chấn chỉnh, xử lý vi phạm đối với báo điện tử, mạng xã hội, trang thông tin điện tử.

- Kết quả đề hạn chế, ngăn chặn việc đăng tải, phát tán thông tin xấu độc trên mạng xã hội:

- Kết quả xử lý tình trạng vi phạm đạo đức nghề nghiệp người làm báo; vi phạm quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của người làm báo Việt Nam:

+ Kết quả nghiên cứu, triển khai các giải pháp về pháp lý và kỹ thuật; việc xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp dịch vụ mạng trong việc ngăn chặn, hạn chế, gỡ bỏ những thông tin có nội dung sai trái, thù địch trên các nền tảng mạng xã hội.

+ Kết quả xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ trên Internet.

+ Kết quả về hợp tác trong việc ngăn chặn những nội dung xấu, độc trên Internet.

2.3 Kết quả công tác thông tin, tuyên truyền

- Việc tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp Nhân dân nâng cao “sức đề kháng”. Khả năng chủ động đấu tranh phản bác những thông tin và luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng.

- Đẩy mạnh, lan tỏa các thông tin tích cực trên báo điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

- Tuyên truyền, giáo dục, vận động người sử dụng Internet tuân thủ luật pháp, chuẩn mực đạo đức xã hội, văn hóa ứng xử trên không gian mạng.

- Việc đấu tranh phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch trên không gian mạng.

2.4. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Huyện đoàn

- Kết quả tổ chức các hoạt động giáo dục, hướng dẫn cách sử dụng, khai thác thông tin trên Internet cho thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Kết quả vận động thanh thiếu niên tham gia không gian mạng một cách tích cực, thiết thực; việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch.

2.5. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Tham mưu chỉ đạo các cơ quan hoạt động báo chí (TT- TH huyện; Trang TTĐT huyện...) chấp hành chỉ đạo định hướng thông tin; thực hiện tôn chỉ, mục đích.

- Kết quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động báo chí với cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí.

- Việc tham mưu ban hành quy chế quản lý, quy chế làm việc giữa cơ quan quản lý trực tiếp với cơ quan hoạt động báo chí trực thuộc.

- Tham mưu công tác đầu tư bảo đảm nguồn lực hoạt động (nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật nhất là đầu tư hạ tầng công nghệ, trang thiết bị, đào tạo bồi dưỡng cán bộ báo chí có khả năng làm báo hiện đại, hiểu biết và áp dụng tốt công nghệ thông tin, truyền thông) cho cơ quan hoạt động báo chí.

- Kết quả xử lý sai phạm trong hoạt động của cơ quan hoạt động báo chí, người làm báo.

2.6. Cơ quan hoạt động báo chí (TT- TH huyện; Trang TTĐT huyện...):

- Kết quả công tác thông tin, truyền truyền nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích cũng như những vấn đề cần quan tâm khi tham gia mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

- Kết quả đầu tư hạ tầng thiết bị, chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng các sản phẩm báo chí, hình thức thể loại tin, bài chương trình trên báo điện tử và các nền tảng mạng xã hội.

- Kết quả xây dựng, ban hành các văn bản về quy chế hoạt động, quy chế

quản lý; quy trình tác nghiệp và xuất bản trên phiên, bản điện tử và các nền tảng mạng xã hội...; những biện pháp để kiểm soát hoạt động tác nghiệp, kiểm soát việc lợi dụng danh nghĩa nghề nghiệp để trục lợi, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật.

- Kết quả nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể trong cơ quan hoạt động báo chí.

- Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng; việc nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ những người làm báo.

III. NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

- Tập trung phân tích và làm rõ những hạn chế, khuyết điểm trong nghiên cứu, quán triệt, triển khai Chỉ thị số 30-CT/TW; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Chỉ thị số 30-CT/TW.

- Những vướng mắc, khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ theo Chỉ thị số 30-CT/TW của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan hoạt động báo chí.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

2.2 Nguyên nhân chủ quan

IV. MỘT SỐ CÁCH LÀM HIỆU QUẢ TRONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

V. MỘT SỐ KINH NGHIỆM, BÀI HỌC

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

- Dự báo xu hướng tình hình trong nước và thế giới tác động đến công tác tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Dự báo những xu thế công nghệ truyền thông mới ảnh hưởng đến sự phát triển của báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

Phương hướng, quan điểm, mục tiêu để tiếp tục phát triển và tăng cường

quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet trong bối cảnh mới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐỂ PHÁT HUY VAI TRÒ, VỊ TRÍ CỦA BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG, NHẤT LÀ BÁO CHÍ ĐIỆN TỬ, MẠNG XÃ HỘI VÀ CÁC LOẠI HÌNH TRUYỀN THÔNG KHÁC TRÊN INTERNET ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÂY DỰNG NỀN BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG CHUYÊN NGHIỆP, NHÂN VĂN VÀ HIỆN ĐẠI

Trên cơ sở đánh giá thực trạng, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để phát triển báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet, qua đó góp phần nâng cao vai trò của báo chí, truyền thông trong thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền; đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

- Đối với cơ quan chỉ đạo, quản lý về báo chí, truyền thông.
- Đối với cơ quan chủ quản báo chí, truyền thông
- Đối với cơ quan hoạt động báo chí.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban cán sự đảng Chính phủ; cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, truyền thông.
2. Đề xuất, kiến nghị với ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương.
3. Đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.